

Số : **7975** /TB-CHQ

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở Đơn đề nghị xác định mã số số 0404/2025 ngày 04/04/2025 của Công ty TNHH TERMO Việt Nam (MST: 2300939404) và hồ sơ kèm theo;

Cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: Plastic zipper strip

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Đai thít miệng túi nilon Zipper FI – 300, bằng nhựa PE, dài 5m, dùng làm túi nilon, không chứa đựng thực phẩm.

Ký, mã hiệu, chủng loại: FI – 300

Nhà sản xuất: First Ever

- Thành phần, cấu tạo, công thức hoá học: Nhựa Polyethylene (PE). Đai thít miệng gồm 1 dây zipper chưa bao gồm: đầu khoá, thân và phân đuôi, bộ phận lưỡi gà. Đai thít được cấu thành bởi High density Polyethylene (98.5%) và Low density Polyethylene (1.5%).

- Thông số kỹ thuật: Chiều dài cuộn Zipper khoảng 230.000 inch/cuộn

- Công dụng theo thiết kế: Dây thít miệng túi để giữ sản phẩm ổn định trong túi, không bị rơi ra ngoài.

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: sử dụng để thít miệng túi nilon

Bước 1: Chuẩn bị nguyên liệu, chuẩn bị các nguyên liệu sản xuất gồm: zipper (đai thít), nhựa 0474, túi lion mực, phụ gia, dung môi, móc, băng dính...

(Nguyên vật liệu sử dụng tùy theo thiết kế từng loại sản phẩm khác nhau sẽ sử dụng các loại nguyên vật liệu khác nhau)

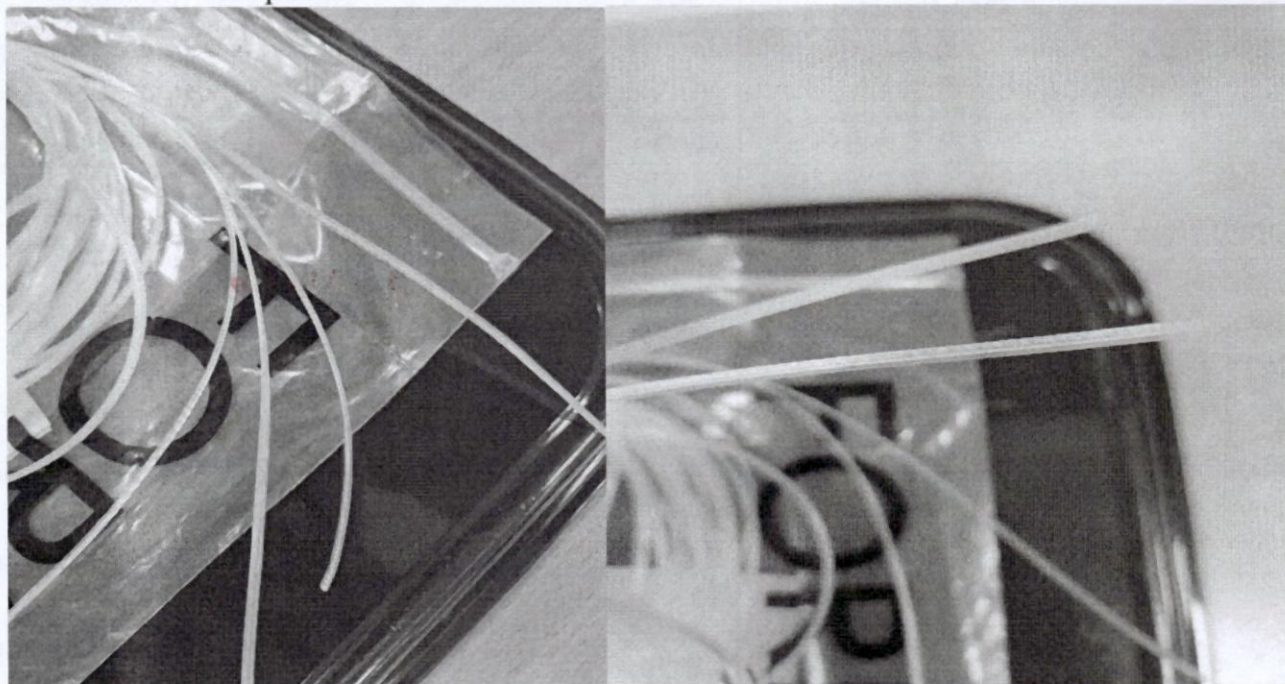
Bước 2: Tiến hành sản xuất: các vật liệu được đặt vào các vị trí của máy, cài đặt để kích thước để cắt đai thít cho phù hợp với kích thước của túi cần gắn.

Cuộn zipper được lắp đặt trên dàn máy. Khi máy chạy sao cho zipper được hàn vào đầu mỗi túi khi chạy dây truyền.

Bước 3: Thu hoạch và kiểm tra chất lượng sản phẩm: Sản phẩm đầu ra là các túi lion đã gắn đai thít ở miệng túi.

- Quy trình sản xuất: Không có thông tin

Hình ảnh của sản phẩm



3. Kết quả xác định trước mã số:

Tên thương mại: Plastic zipper strip (Zipper FI – 300)

- Thành phần, cấu tạo, công thức hoá học: Nhựa Polyethylene (PE). Đai thít miệng gồm 1 dây zipper chưa bao gồm: đầu khoá, thân và phân đuôi, bộ phận lưỡi gà. Đai thít được cấu thành bởi High density Polyethylene (98.5%) và Low density Polyethylene (1.5%).

- Thông số kỹ thuật: Chiều dài cuộn Zipper khoảng 230.000 inch/cuộn

- Công dụng theo thiết kế: Dây thít miệng túi để giữ sản phẩm ổn định trong túi, không bị rơi ra ngoài.

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: sử dụng để thít miệng túi nilon

Bước 1: Chuẩn bị nguyên liệu, chuẩn bị các nguyên liệu sản xuất gồm: zipper (đai thít), nhựa 0474, túi lion mực, phụ gia, dung môi, móc, băng dính...

(Nguyên vật liệu sử dụng tùy theo thiết kế từng loại sản phẩm khác nhau sẽ sử dụng các loại nguyên vật liệu khác nhau)

Bước 2: Tiến hành sản xuất: các vật liệu được đặt vào các vị trí của máy, cài đặt để kích thước để cắt đai thít cho phù hợp với kích thước của túi cần gắn.

Cuộn zipper được lắp đặt trên dàn máy. Khi máy chạy sao cho zipper được hàn vào đầu mỗi túi khi chạy dây truyền.

Bước 3: Thu hoạch và kiểm tra chất lượng sản phẩm: Sản phẩm đầu ra là các

túi lion đã gắn đai thít ở miệng túi.

Ký, mã hiệu, chủng loại: FI – 300

Nhà sản xuất: First Ever

thuộc Nhóm **39.26** “*Các sản phẩm khác bằng plastic và các sản phẩm bằng các vật liệu khác của các nhóm từ 39.01 đến 39.14*” phân nhóm **3926.90** “- *Loại khác*”, phân nhóm “- - *Loại khác*”, mã số **3926.90.99** “- - - *Loại khác*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Cục trưởng Cục Hải quan thông báo đề Công ty TNHH TERMO Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH TERMO Việt Nam (Lô H2-2-4 Khu CN Đại Đồng-Hoàn Sơn, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh);
- Lưu Mạnh Tường (để báo cáo);
- Các Chi cục Hải quan khu vực (để thực hiện);
- Chi cục Kiểm định hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, NVTHQ (L.Anh - 3b).

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN



* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.